

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương năm 2022 huyện Ngọc Hồi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng
nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát
triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 20231-2025 tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-
2025 nguồn ngân sách địa phương tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Nghị quyết số 61/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội
đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách
địa phương năm 2022 tỉnh Kon Tum;*

*Xét Tờ trình số 230/TTr-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân huyện về Nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách
địa phương năm 2022 huyện Ngọc Hồi; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng
nhân dân huyện và ý kiến tham gia của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại
kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2022:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2022 huyện Ngọc Hồi là: **47.596 triệu đồng**, trong đó: vốn đầu tư phát triển: 45.596 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 2.000 triệu đồng (*Chi tiết tại biểu 01 kèm theo*).

2. Danh mục và mức vốn bố trí chi tiết cho từng dự án, nhiệm vụ (*Chi tiết tại biểu số 02 kèm theo*).

3. Hội đồng nhân dân huyện ủy quyền Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất các nội dung sau:

- Phân bổ chi tiết các nguồn vốn phát sinh trong năm (ngoài các nguồn vốn tại khoản 1 Điều này);

- Điều chỉnh kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách địa phương năm 2022 đối các nội dung làm thay đổi tổng mức kế hoạch vốn hoặc khả năng triển khai thực hiện vốn hằng năm giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các chủ đầu tư.

4. Hội đồng nhân dân huyện giao Ủy ban nhân dân huyện quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp gần nhất:

- Phân bổ chi tiết nguồn thu tiền sử dụng đất cho các dự án trên cơ sở tiến độ nguồn thu trong năm.

- Giao chi tiết danh mục và mức bố trí vốn cho từng dự án do huyện quản lý để thực hiện trả nợ quyết toán dự án hoàn thành.

- Phân bổ chi tiết chi quản lý đất đai, các quy hoạch và các nhiệm vụ khác thực hiện trong năm 2022.

- Quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư ngân sách địa phương năm 2022 giữa các ngành, lĩnh vực, chương trình và trong nội bộ ngành, lĩnh vực, chương trình nguồn vốn nêu trên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa VII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 16 tháng 12 năm 2021./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Tổ Đại biểu HĐND tỉnh tại huyện (b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện;
- UBND huyện;
- BTT. UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện khóa VII;
- Đại biểu HĐND huyện khóa VII;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể của huyện;
- TT HĐND các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm VH,TT,DL&TT huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu VT, TH.

CHỦ TỊCH



Đinh Cao Cường

Biểu số 01

**TỔNG HỢP KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022 HUYỆN NGỌC HỒI**

(Kèm theo Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Hồi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	NGUỒN VỐN	Tỉnh dự kiến giao			Địa phương giao			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		
			Vốn ĐTPT	Vốn SN		Vốn ĐTPT	Vốn SN	
	TỔNG CỘNG	34.396	33.396	0	47.596	45.596	2.000	
1	Vốn phân cấp trong cân đối theo NQ HĐND tỉnh	7.396	7.396		7.396	7.396		Chi tiết biểu số 02
2	Phân cấp nguồn đầu tư XSKT	990	990		990	990		
3	Nguồn phân cấp hỗ trợ xây dựng nông thôn mới	3.010	3.010		3.010	3.010		
4	Nguồn thu tiền sử dụng đất	23.000	22.000		36.200	34.200	2.000	
-	Phân bổ đầu tư	22.000	22.000		34.200	34.200		
-	Phân bổ chi phí quản lý đất đai,...	1.000		1.000	2.000		2.000	



DANH MỤC DỰ ÁN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022
(Kèm theo Nghị quyết số 56 /NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Ngọc Hồi)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư dự án		Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã thanh toán đến hết kế hoạch năm 2021	Kế hoạch vốn năm 2022		Ghi chú		
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số	Trong đó			
							Tổng số						Trong đó: NSNN	Tổng số
TỔNG SỐ								143.242	143.242	119.346	19.363	47.596	-	-
I	NGUỒN PHÂN CẤP XỔ SỐ KIẾN THIẾT													
	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN													
								3.000	3.000	2.700	990	990		
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2021													
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022							3.000	3.000	2.700	990	990		
1	Trường MN xã Đăk Xú (Xây mới: 04 phòng học và các hạng mục khác...)	Xã Đăk Xú	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2631-18/12/2020		3.000	3.000	2.700	990	990		
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022													
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2022													
II	NGUỒN PHÂN CẤP TRONG CÂN ĐỐI THEO NGHỊ QUYẾT 63 HĐND tỉnh							34.980	34.980	31.450	7.726	7.396		
	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN													
								34.980	34.980	31.450	7.726	7.396		
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2021													
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022							27.480	27.480	24.700	7.646	6.000		
1	Đường quy hoạch khu trung tâm hành chính mới tuyến số 3 (nền, mặt đường và công trình thoát nước)	Thị trấn Plei Kần	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2632-18/12/2020		14.990	14.990	13.500	4.200	2.500		
2	Nâng cấp trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã Đăk Nông	Xã Đăk Nông	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2633-18/12/2020		7.500	7.500	6.750	2.000	2.000		
3	Đường vào Khu sản xuất tiểu khu 178 xã Đăk Kan	Xã Đăk Kan	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2621-17/12/2020		4.990	4.990	4.450	1.446	1.500		
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022													
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2022							7.500	7.500	6.750	80	1.396		
1	Nâng cấp trụ sở Đảng ủy-HĐND-UBND xã Sa Loang	Xã Đăk Nông	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2022-2024	42/NQ-HĐND ngày 12/11/2021		7.500	7.500	6.750	80	1.396		
III	NGUỒN HỖ TRỢ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI							9.972	9.972	9.156	1.010	3.010	-	-
	CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ THỰC HIỆN DỰ ÁN													
								9.972	9.972	9.156	1.010	3.010		



TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã thanh toán đến hết kế hoạch năm 2021	Kế hoạch vốn năm 2022			Ghi chú		
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT				Tổng số	Trong đó: NSNN	Tổng số		Trong đó	
							Tổng số	Trong đó: NSNN							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2021															
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022						2.165	2.165	2.020	1.010	1.010					
1	Trường Tiểu học xã Đăk Ang (Xây mới 02 phòng chức năng và các hạng mục khác)	Xã Đăk Ang	KBNN huyện	UBND xã Đăk Ang	2021-2022	1852-21/9/2021	2.165	2.165	2.020	1.010	1.010					
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022															
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2022						7.807	7.807	7.136		2.000					
	Dự án nhóm c						7.807	7.807	7.136	-	2.000					
1	Đường vào khu Trung tâm xã Đăk Ang	Xã Đăk Ang	KBNN huyện	UBND xã Đăk Ang	2022-2024	2293-12/11/2021	4.100	4.100	3.800		650					
2	Đường lô 2 thôn Giang lồ 1 (Nhánh 2), xã Sa Loong	Xã Sa Loong	KBNN huyện	UBND xã Sa Loong	2022-2023	2294-12/11/2021	942	942	890		350					
3	Đường vào khu sản xuất thôn Đăk vang đi A7 (đoạn 3), xã Sa Loong	Xã Sa Loong	KBNN huyện	UBND xã Sa Loong	2022-2023	2295-12/11/2021	879	879	830		300					
4	Đường vào khu sản xuất thôn Bun Ngai (đoạn 3), xã Sa Loong	Xã Sa Loong	KBNN huyện	UBND xã Sa Loong	2022-2023	2296-12/11/2021	686	686	616		300					
5	Sân vận động trung tâm xã Sa Loong	Xã Sa Loong	KBNN huyện	UBND xã Sa Loong	2022-2023	2297-12/11/2021	1.200	1.200	1.000		400					
IV	NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT						95.290	95.290	76.040	9.637	36.200					
	TRẢ NỢ QTDHHT									1.300	1.000					
	PHÂN CẤP ĐẦU TƯ CÁC XÃ, THỊ TRẤN									4.000	4.000					
	TRỒNG RỪNG									1.337	2.000					
	CHI PHÍ LẬP QUY HOẠCH VÀ CÁC NHIỆM VỤ KHÁC										5.000					
	CHI QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI									1.500	2.000			Vốn SN, trong đó		
	THỰC HIỆN DỰ ÁN						95.290	95.290	76.040	1.500	22.200					
(1)	Các dự án hoàn thành, bàn giao, đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2021						3.200	3.200	3.000	1.500	1.500					
	Dự án nhóm C						3.200	3.200	3.000	1.500	1.500					
1	Trang thiết bị phục vụ một cửa hiện đại cho 8 xã, thị trấn	Các xã, TT	KBNN huyện	VP HĐND-UBND huyện	2021-2023	2637-18/12/2020	3.200	3.200	3.000	1.500	1.500					
(2)	Các dự án dự kiến hoàn thành năm 2022						36.000	36.000	27.300		9.900					
	Dự án nhóm C						36.000	36.000	27.300	15.380	9.900					
1	Nâng cấp, sửa chữa đường ĐH 74 (từ trụ sở công ty 732 đến đập Đăk Kan)	Xã Đăk Kan-Sa Loong	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2021-2023	2638-18/12/2020	10.000	10.000	9.000	4.980	2.000					
2	Mở rộng Khu dân cư trung tâm hành chính huyện	Thị trấn Plei Kần	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2020-2022	2639-18/12/2020	26.000	26.000	18.300	10.400	7.900					
(3)	Các dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2022						16.500	16.500	16.300	-	3.000					
	Dự án nhóm C						16.500	16.500	16.300	-	3.000					
1	Khu dân cư mới thị trấn Plei Kần	Thị trấn Plei Kần	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2021-2023	NQ 33/NQ-HĐND ngày 30/7/2021	16.500	16.500	16.300		3.000					
(4)	Các dự án khởi công mới năm 2022						39.590	39.590	29.440	-	7.800					
	Dự án nhóm C						39.590	39.590	29.440	-	7.800					
1	Tạo mặt bằng Khu trung tâm thương mại kết hợp nhà phố (shophouse) (thực hiện công tác giải phóng mặt bằng)	Thị trấn Plei Kần	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2022-2024	2280-12/11/2021	4.990	4.990	4.500		2.000					



TT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Địa điểm mở tài khoản	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	QĐ đầu tư dự án			Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã thanh toán đến hết kế hoạch năm 2021	Kế hoạch vốn năm 2022			Ghi chú		
						Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT				Tổng số	Trong đó: NSNN	Tổng số		Trong đó	
							Tổng số	Trong đó: NSNN							Thu hồi các khoản ứng trước	Thanh toán nợ XDCB
2	Đường nội bộ khu đấu giá quyền sử dụng đất Khu bệnh viện cũ - Đường Nguyễn Huệ	Thị trấn Plei Kần	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2022-2023	2284-12/11/2021	2.500	2.500	2.250		1.250					
3	Cải tạo Công viên thị trấn Plei Kần	Thị trấn Plei Kần	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2022-2024	45/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	14.900	14.900	14.400		450					
4	Trường bắn, thao trường huấn luyện huyện Ngọc Hồi	Xã Đăk Kan	KBNN huyện	Ban chỉ huy quân sự huyện	2022-2023	2281-12/11/2021	3.000	3.000	3.000		2.000					
5	Mở rộng đường bao phía tây thị trấn PleiKần (điểm đầu giao với đường Nguyễn Văn Linh, điểm cuối giao tại KM 0+882,5 đường bao phía Tây)	Thị trấn Plei Kần	KBNN huyện	BQLDA ĐTXD	2022-2024	44/NQ-HĐND ngày 12/11/2021	12.200	12.200	3.490		300					
6	Nâng cấp nước sinh hoạt Đăk Giá I, II	Xã Đăk Ang	KBNN huyện	UBND xã Đăk Ang	2022-2023	2282-12/11/2021	2.000	2.000	1.800		1.800					

